

Bản án số: 41/2019/HS-ST

Ngày: 23-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Việt Côi** và bà **Nguyễn Thị Vân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Thuyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Chí D, sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã H, huyện U, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Mạnh Đ3 – sinh năm 1952 và con bà Đặng Thị C - sinh năm 1952; vợ: Nguyễn Thị T, con: 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân:

- Ngày 23/5/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông, Hà Tây xử phạt 2 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2006;

- Ngày 24/12/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 2 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/6/2009.

- Ngày 16/6/2010, bị Chủ Tịch Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng; Ngày 23/5/2012 bị áp dụng quản lý sau cai nghiện thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong việc quản lý sau cai nghiện ngày 13/6/2014 về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hoà từ ngày 02/4/2019 đến ngày 11/4/2019, hiện tại ngoại. (có mặt)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.

***Người làm chứng:** Ông Hoàng Văn T1 – sinh năm 1956 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã H, huyện U, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 02/4/2019, Hoàng Chí D - Sinh năm: 1983, ở B, H, Ứng Hòa, Hà Nội đi đến khu vực xã Bảo Lộc, Phủ Lý, Hà Nam tìm mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*), sau khi mua được ma túy, D mang về nhà lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại D cất giữ để có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì có Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1976, ở Đ, Đ1, Ứng Hòa, Hà Nội là bạn nghiện ma túy mới quen gọi điện thoại hỏi mua của D 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) ma túy. D đồng ý bán ma túy cho H và hẹn H ra đầu ngõ xóm cạnh nhà D để nhận ma túy. Sau đó, D mang theo gói ma túy ra đầu ngõ gặp H, H đưa cho D 200.000 đồng, D nhận tiền và đưa 01 gói ma túy cho H xong thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. H tự nguyện giao nộp gói ma túy cho lực lượng Công an, còn D tự nguyện giao nộp 200.000 đồng tiền vừa bán ma túy cho H. Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và D, thu giữ vật chứng của vụ án gồm:

- 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy, bên trong có bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu H1.

- Tiền Việt Nam: 200.000 đồng gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

Ngày 02/4/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa ra quyết định trưng cầu giám định số 76 đối với gói ma túy trên. Tại bản kết luận số 2113/KLGD-PC09 ngày 08/4/2019 của Phòng kỹ thuật Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (Ký hiệu mẫu H1) là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,041 gam*”.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 23 tháng 5 năm 2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Hoàng Chí D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; xử phạt bị cáo D từ 30 tháng đến 36 tháng tù được trừ thời gian tạm giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định; tịch thu

sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan; người làm chứng và vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 02/4/2019, Hoàng Chí D ở B, H, Ứng Hòa, Hà Nội bán trái phép 01 gói ma túy cho Nguyễn Văn H ở Đ, Đ1, Ứng Hòa với giá 200.000 đồng. Khi D và H vừa mua bán ma túy xong thì bị lực lượng công an bắt quả tang cùng số ma túy trên; Tại bản kết luận giám định số 2113/KLGD-PC09 ngày 08/4/2019 kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (kí hiệu H1) là ma túy loại Heroin, có tổng khối lượng 0,041 gam.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Chí D đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bản thân bị cáo đã từng có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành án xong bị cáo không lấy đó là bài học để thay đổi bản thân làm người công dân hữu ích mà còn phạm tội lần này. Do đó phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới phản ánh đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với người bán ma túy cho D, tại Cơ quan điều tra D khai nhận: Việc mua bán giữa D và người đó ở khu vực xã Bảo Lộc, Phú Lý, Hà Nam chỉ qua khe cửa hẹp nên không nhìn được người bán ma túy cho mình là ai (đàn ông hay đàn bà). Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án.

[5] Đối với Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1976, ở Đ, Đ1, Ứng Hòa là người nghiện ma túy, ngày 02/4/2019, H đưa cho D 200.000 đồng để mua ma túy về sử dụng; khi H và D vừa mua bán ma túy xong thì bị Công an huyện Ứng Hòa kiểm tra bắt giữ. Bản thân H nhân thân chưa có tiền án, tiền sự gì liên quan đến tội phạm về ma túy, lượng ma túy H mua của D bị thu giữ có khối lượng 0,041 gam. Do vậy, hành vi trên của H chưa đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Ngày 14/5/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa có Công văn số 65 về việc đưa đối tượng vào giáo dục theo nghị định 111 ngày 30/9/2013 của Chính phủ và chuyển tài liệu có liên quan đến việc vi phạm của Nguyễn Văn H đến UBND xã Đ1 để đưa vào giáo dục tại xã là có căn cứ.

[6] Đối với chiếc điện thoại của D dùng để giao dịch bán ma túy cho H ngày 02/4/2019, D khai để trên nóc tủ ở nhà, Cơ quan điều tra đã khám xét và truy tìm nhưng không thấy; Chiếc điện thoại của H dùng để liên lạc mua ma túy của D, H khai bị rơi trên đường đi không biết ở chỗ nào, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy tìm.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói ma túy gửi lại sau giám định thu giữ của Hoàng Chí D cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 200.000đ thu giữ của Hoàng Chí D là số tiền do phạm tội mà có vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Chí D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt Hoàng Chí D **33 (Ba mươi ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/4/2019 đến 11/4/2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong gửi lại sau giám định tên đối tượng là Hoàng Chí D. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) (*Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 05/6/2019 và Ủy nhiệm chi ngày 27/5/2019*)

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Chí D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thanh Minh